

**KẾ HOẠCH**  
**Thực hiện công tác truyền thông, giáo dục về dân số và phát triển**  
**trên địa bàn tỉnh Lào Cai năm 2023**

Thực hiện Văn bản số 97/TCDS-TTGD ngày 20/02/2023 của Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình về việc định hướng công tác truyền thông, giáo dục về dân số năm 2023; Kế hoạch số 203/KH-UBND ngày 30/7/2020 của UBND tỉnh Lào Cai về truyền thông Dân số của tỉnh Lào Cai đến năm 2030; UBND tỉnh Lào Cai ban hành Kế hoạch thực hiện công tác truyền thông, giáo dục về dân số và phát triển trên địa bàn tỉnh Lào Cai năm 2023 với các nội dung cụ thể như sau:

**I. MỤC TIÊU**

Tuyên truyền tạo sự thống nhất nhận thức của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân, tạo sự đồng thuận cao trong toàn xã hội để thực hiện các mục tiêu của Chiến lược dân số Việt Nam đến năm 2030: Duy trì vững chắc mức sinh thay thế; đưa tỉ số giới tính khi sinh về mức cân bằng tự nhiên; tận dụng hiệu quả cơ cấu dân số vàng; thích ứng với già hóa dân số; phân bố dân số hợp lý và nâng cao chất lượng dân số trong mối quan hệ với phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động, huy động cộng đồng và truyền thông chuyển đổi hành vi về dân số và phát triển trong tình hình mới nhằm chuyển đổi nhận thức, thái độ, hành vi của các nhóm đối tượng, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023.

**II. ĐỐI TƯỢNG TRUYỀN THÔNG**

**1. Truyền thông vận động**

Lãnh đạo cấp ủy Đảng, chính quyền, các nhà hoạch định chính sách, các nhà quản lý các cấp, đặc biệt Ban Chỉ đạo công tác Y tế - Dân số các cấp.

**2. Truyền thông chuyển đổi hành vi**

Phụ nữ, nam giới và các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ; phụ nữ mang thai, bà mẹ mới sinh; vị thành niên và thanh niên; người cao tuổi; người cung cấp dịch vụ y tế; phụ nữ và nam giới thuộc nhóm dân di cư, dân tộc thiểu số, học sinh các trường trung học, sinh viên các trường cao đẳng, đại học...

**3. Huy động cộng đồng**

Các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội, những người có uy tín trong cộng đồng, dòng họ, gia đình, trưởng tộc, già làng, trưởng bản, chức sắc

tôn giáo; các tổ chức phi chính phủ, những người nổi tiếng trong các lĩnh vực xã hội, văn hóa nghệ thuật, thể dục thể thao, các doanh nghiệp trong và ngoài nước...

### **III. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG**

#### **1. Kết quả thực hiện triển khai Nghị quyết 21-NQ/TW**

Sau 6 năm thực hiện Nghị quyết 21-NQ/TW, nhiều văn bản chiến lược, chương trình, đề án đã được ban hành. Những chương trình, đề án được xây dựng theo Nghị quyết số 137/NQ-CP chính là những nội dung quan trọng của công tác dân số trong thời kỳ mới, đặc biệt là trong giai đoạn từ nay đến năm 2030. Nội dung tuyên truyền cần tập trung vào kết quả thực hiện triển khai các chiến lược, chương trình, đề án nêu trên để đưa Nghị quyết số 21-NQ/TW vào cuộc sống, cụ thể như: Nghị quyết số 137/NQ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 về công tác dân số trong tình hình mới; Quyết định số 1679/QĐ-TTg ngày 22/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030; Quyết định số 537/QĐ-TTg ngày 17/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Truyền thông Dân số đến năm 2030; Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 23/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án “Kiểm soát Mật cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2017-2025”; Quyết định số 314/QĐ-TTg ngày 28/02/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch Nâng cao năng lực nghiên cứu về dân số và phát triển đến năm 2030; Quyết định số 588/QĐ-TTg ngày 28/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Điều chỉnh mức sinh phù hợp các vùng, đối tượng đến năm 2030; Quyết định số 1579/QĐ-TTg ngày 13/10/2020 Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030; Quyết định số 1848/QĐ-TTg ngày 19/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình đến năm 2030; Quyết định số 1999/QĐ-TTg ngày 7/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh đến năm 2030; Quyết định số 2259/QĐ-TTg ngày 30/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình củng cố và phát triển hệ thống thông tin chuyên ngành dân số đến năm 2030 và các Chỉ thị, Nghị quyết, các văn bản của tỉnh Lào Cai cụ thể hóa các mục tiêu và chỉ tiêu của Nghị quyết 21-NQ/TW.

#### **2. Truyền thông về quy mô dân số**

Xây dựng nội dung, hình thức tuyên truyền, vận động phù hợp với thực trạng mức sinh của từng vùng, miền và địa phương.

Tiếp tục tuyên truyền các nội dung, thông điệp để giảm sinh nhằm đạt mức sinh thay thế; truyền thông về lợi ích của kế hoạch hoá gia đình (KHHGD), quy mô gia đình nhỏ, không đẻ sớm, không đẻ dày, để mỗi cặp vợ chồng sinh đủ hai con, duy trì khoảng cách giữa các lần sinh, ổn định mức sinh.

Tuyên truyền về sự cần thiết cung ứng đầy đủ các phương tiện tránh thai (PTTT), đảm bảo an ninh hàng hóa các PTTT; không để tình trạng nơi thừa, nơi thiếu, ảnh hưởng đến công tác KHHGD. Tiếp tục tuyên truyền về sự thuận tiện của việc mua và sử dụng các PTTT thông qua tiếp thị xã hội, xã hội hóa cung cấp PTTT, hàng hóa và dịch vụ KHHGD, sức khỏe sinh sản (SKSS)...

### **3. Cơ cấu dân số**

#### **3.1. Giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh**

Truyền thông về thực trạng tỷ số giới tính khi sinh tại địa phương, nguyên nhân, hệ lụy và giải pháp thông qua việc tuyên truyền về Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 23/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2016-2025; Chỉ thị số 04/CT-BYT ngày 15/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc tăng cường giải quyết tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh; Kế hoạch số 306/KH-UBND ngày 20/7/2021 của UBND tỉnh Lào Cai thực hiện Đề án kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Lào Cai. Đây mạnh công tác truyền thông, giáo dục về các quy định của pháp luật về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi. Chú trọng tuyên truyền, phổ biến các Luật bình đẳng giới, Luật phòng chống bạo lực gia đình; Luật hôn nhân và gia đình, nêu cao vai trò, vị trí của phụ nữ trong xã hội hiện nay.

Đẩy mạnh truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi về bình đẳng giới, không lựa chọn giới tính; đề cao vai trò, vị trí của người phụ nữ trong gia đình và xã hội. Truyền thông tạo dư luận xã hội phê phán các hành vi lựa chọn giới tính thai nhi và ủng hộ người phát hiện và tố giác các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực này.

#### **3.2. Tận dụng hiệu quả cơ cấu dân số vàng, lồng ghép biến dân số vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội**

Cần tập trung tuyên truyền về các giải pháp phát huy lợi thế của cơ cấu dân số vàng: Tiếp tục duy trì vững chắc mức sinh thay thế nhằm phát huy lợi thế giai đoạn cơ cấu dân số vàng, qua đó tăng cơ hội việc làm, nhất là những việc làm tạo giá trị gia tăng, đa dạng hóa ngành nghề ở nông thôn; nâng cao chất lượng đào tạo nghề, đào tạo theo nhu cầu thị trường lao động... Xây dựng và hoàn thiện hệ thống các chính sách sử dụng lao động, lấy hiệu quả làm việc là tiêu chí ưu tiên hàng đầu trong sử dụng và đãi ngộ lao động.

Tuyên truyền và cung cấp thông tin, số liệu, nội dung, phương pháp, quy trình lồng ghép các biến số về dân số trong phát triển tới các cấp ủy Đảng, chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội để nâng cao nhận thức, hiểu biết về ý nghĩa, lợi ích và hiệu quả của lồng ghép các yếu tố dân số vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội trong từng vùng, từng ngành, từng địa phương và của cả nước.

### **3.3. Thích ứng với già hóa dân số và đẩy mạnh chăm sóc sức khỏe người cao tuổi**

Tuyên truyền về các chính sách, pháp luật về bảo vệ, chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi (NCT) khuyến khích NCT tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội. Tích cực, chủ động xây dựng môi trường thân thiện với NCT nhằm thích ứng với một xã hội già hóa dân số, đáp ứng tốt nhất nhu cầu chăm sóc sức khỏe, nâng cao chất lượng cuộc sống của NCT. Tuyên truyền về các vấn đề như NCT cần được quản lý sức khỏe, được khám, chữa bệnh, được chăm sóc tại gia đình, cộng đồng, cơ sở chăm sóc tập trung.

Thực hiện tốt công tác truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức về xu hướng già hóa dân số đang diễn ra rất nhanh, mà trong đó già hóa dân số vừa là kết quả, đồng thời cũng là thách thức của phát triển kinh tế - xã hội thời gian tới.

Tuyên truyền vận động, tạo phong trào cho NCT về việc thường xuyên luyện tập thể dục, thể thao, có lối sống lành mạnh, chế độ dinh dưỡng hợp lý, nâng cao kỹ năng tự chăm sóc và dự phòng rủi ro bệnh tật của người cao tuổi. Tổ chức các cuộc thi thể dục, thể thao quần chúng, lời cuốn đông đảo các tầng lớp nhân dân ở mọi lứa tuổi tham gia. Chú trọng nêu gương những cá nhân, gia đình điển hình trong việc chăm sóc, phụng dưỡng NCT.

Tổ chức các đợt tư vấn và khám sức khỏe định kỳ cho người cao tuổi.

### **4. Phân bố dân số hợp lý**

Tuyên truyền rộng rãi để mọi người hiểu được quyền và nghĩa vụ của người di cư, phát huy các yếu tố tích cực của quá trình di cư, đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của cả nơi đi và nơi đến, góp phần chăm sóc và nâng cao chất lượng dân số, nhất là vùng nhập cư.

### **5. Nâng cao chất lượng dân số**

Tập trung tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng, hiệu quả của việc thực hiện các dịch vụ nâng cao chất lượng dân số.

Tuyên truyền, vận động thanh niên nên tham gia tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn, trước hết là các đối tượng có nguy cơ cao. Nâng cao nhận thức của người dân về tác hại, hệ lụy của việc tảo hôn, kết hôn cận huyết thống; thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về cấm tảo hôn, kết hôn cận huyết thống.

Tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, hiệu quả và tầm quan trọng của việc thực hiện tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh, qua đó vận động người dân tự nguyện tham gia.

Tuyên truyền về hậu quả của tảo hôn, kết hôn cận huyết thống; thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về cấm tảo hôn, kết hôn cận huyết thống, đặc biệt ở vùng sâu, vùng xa, vùng có đông đồng bào dân tộc, biên giới.

Cung cấp các kiến thức về sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục để phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ hiểu biết và phòng tránh thai an toàn; tránh các bệnh lây

truyền qua đường tình dục; chăm sóc thai tốt để sinh con khỏe mạnh và đẩy mạnh tuyên truyền để đảm bảo vị thành niên, thanh niên (VTV/TN), công nhân các khu công nghiệp tiếp cận tốt hơn các dịch vụ chăm sóc SKSS-KHHGD góp phần giảm tình trạng mang thai ngoài ý muốn, giảm phá thai, dự phòng vô sinh và nâng cao chất lượng dân số.

## **6. Tiếp tục đổi mới công tác truyền thông, vận động về dân số**

Đổi mới nội dung, phương thức truyền thông, vận động về dân số và phát triển. Duy trì và nhân rộng các mô hình truyền thông có hiệu quả và xây dựng các mô hình truyền thông về dân số và phát triển phù hợp với tình hình mới.

Thường xuyên đổi mới thông điệp, sản phẩm truyền thông phù hợp với thực trạng các vấn đề dân số và đặc điểm văn hóa của từng vùng, từng đối tượng trên cơ sở đề cao tính công bằng trong tiếp cận dịch vụ, thực hiện bình đẳng giới. Khai thác có hiệu quả lợi thế của công nghệ thông tin và các loại hình truyền thông hiện đại khác. Triển khai mở rộng các hình thức truyền thông phù hợp với nhu cầu của các nhóm đối tượng như: truyền thông, giáo dục và tư vấn trực tiếp, qua điện thoại, trên internet, mạng xã hội, điện thoại di động, tư vấn tại cộng đồng; chú trọng truyền thông, tư vấn về sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình, mất cân bằng giới tính khi sinh, tảo hôn, kết hôn cận huyết thống, tư vấn trước hôn nhân, tầm soát, chẩn đoán trước sinh, sơ sinh, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, cách nuôi con khoa học để nâng cao thể lực, tầm vóc và trí tuệ.

Nâng cao năng lực, kỹ năng cho đội ngũ làm công tác truyền thông về các nội dung dân số và phát triển. Nâng cao chất lượng, hiệu quả tuyên truyền thông qua đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên và cộng tác viên dân số/y tế.

Mở rộng toàn diện nội dung truyền thông, giáo dục cả về quy mô, cơ cấu, phân bố và nâng cao chất lượng dân số trong mối quan hệ hữu cơ với phát triển kinh tế - xã hội; duy trì mức sinh thay thế, giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh, tận dụng lợi thế dân số vàng, thích ứng với già hóa dân số, phân bố dân số hợp lý và nâng cao chất lượng dân số.

Xây dựng, ban hành và thực hiện kế hoạch rà soát, sửa đổi chương trình, nội dung, phương pháp, đa dạng các loại hình giáo dục dân số, sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, giới, bình đẳng giới cho học sinh, sinh viên, nhất là giáo dục phổ thông; bảo đảm hình thành kiến thức và kỹ năng đúng đắn có hệ thống cho thế hệ trẻ. Tổ chức các hoạt động sinh hoạt ngoại khóa, giáo dục đồng đẳng về dân số và phát triển cho thanh niên, người lao động tại các khu kinh tế, khu công nghiệp, khu chế xuất và khu dân cư nơi tập trung đông thanh niên.

Đẩy mạnh truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng ở trung ương, địa phương; tăng cường truyền thông qua hệ thống mạng điện thoại di động, các mạng xã hội Zalo, Facebook, Youtube, Tiktok; gắn các banner truyền thông trên Cổng thông tin điện tử, các trang web có nhiều người truy cập.

Huy động các nguồn lực, xã hội hóa công tác truyền thông, vận động và phát huy vai trò của người có uy tín, có ảnh hưởng trong cộng đồng về dân số và phát triển; chủ động cung cấp thông tin cho các cấp lãnh đạo, phóng viên, biên tập viên các cơ quan báo chí; lồng ghép nội dung dân số và phát triển vào hương ước, quy ước, các sinh hoạt thường kỳ ở cộng đồng. Vận động và khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức hỗ trợ và đồng hành cùng công tác dân số.

#### IV. CÁC HOẠT ĐỘNG CỤ THỂ

##### **1. Truyền thông nhân các sự kiện về dân số hoạt động kỷ niệm sự kiện quy mô dân số Việt Nam đạt 100 triệu người**

**Chủ đề:** *(Ngày chính thức Việt Nam đạt 100 triệu dân, chủ đề của sự kiện và các thông điệp tuyên truyền sẽ được gửi các huyện, thị xã, thành phố sau khi có văn bản hướng dẫn của Tổng cục Dân số - KHHGD).*

Theo dự báo, quy mô dân số Việt Nam sẽ đạt 100 triệu người vào khoảng cuối tháng 4 năm 2023. Đây là một sự kiện có ý nghĩa vô cùng to lớn đối với đất nước, đối với lịch sử phát triển của dân tộc Việt Nam và đánh dấu mốc quan trọng trong bản đồ nhân khẩu học thế giới. Việt Nam sẽ chính thức trở thành một trong 15 quốc gia trên thế giới và một trong 3 quốc gia khu vực Đông Nam Á có quy mô dân số trên 100 triệu người.

Các huyện, thị xã, thành phố chủ động xây dựng kế hoạch tuyên truyền hưởng ứng sự kiện này và tham mưu cho Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố bố trí nguồn ngân sách để triển khai các hoạt động trên kịp thời, tiết kiệm, lồng ghép hiệu quả với các hoạt động truyền thông khác phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

##### **2. Truyền thông Hưởng ứng Ngày Thalassemia thế giới 8/5/2023**

**Chủ đề: “Chung tay đẩy lùi bệnh tan máu bẩm sinh vì sức khỏe cộng đồng, vì tương lai nòi giống”.**

Tăng cường tuyên truyền, giáo dục về thực trạng, nguyên nhân hệ lụy của tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, trong đó chú trọng đến Quyết định số 1807/QĐ-BYT ngày 21/4/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành “Hướng dẫn về chuyên môn kỹ thuật trong sàng lọc, chẩn đoán, điều trị trước sinh và sơ sinh”.

Đẩy mạnh việc truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi của người dân của gia đình, cộng đồng về việc tham gia tư vấn, khám sức khỏe trước hôn nhân; tầm soát, chẩn đoán và điều trị sớm bệnh tật trước sinh và sơ sinh. Tổ chức tuyên truyền, cung cấp thông tin về tình hình các bệnh do rối loạn di truyền nhiễm sắc thể, bệnh bẩm sinh, về nguyên nhân gây bệnh và các giải pháp chủ yếu trong điều trị và phòng chống thông qua: các hoạt động cung cấp tài liệu, truyền thông trực tiếp tại cộng đồng; truyền thông tại các trường từ THCS đến THPT; tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn...

- Tổ chức thực hiện quản lý, truyền thông, tư vấn sức khoẻ và sàng lọc bệnh tan máu bẩm sinh (Thalassemia) cho thanh niên, vị thành niên trước khi kết hôn.

### **3. Truyền thông kỷ niệm Ngày Dân số Thế giới 11/7/2023 và các hoạt động hưởng ứng Ngày Dân số Thế giới năm 2023**

Chủ đề cụ thể thực hiện theo hướng dẫn của Tổng cục DS-KHHGD sau khi có chủ đề từ Văn phòng Quỹ Dân số Liên Hợp Quốc tại Việt Nam.

Tổ chức các hoạt động truyền thông hưởng ứng Ngày Dân số Thế giới nhằm nâng cao sự nhận thức, quan tâm của các tổ chức chính trị xã hội, của tầng lớp nhân dân trong việc thực hiện chính sách, pháp lệnh về dân số; đồng thời triển khai, thực hiện các hoạt động về công tác dân số và phát triển trên địa bàn như mít tinh, hội nghị, hội thảo, tập huấn, giao lưu, tọa đàm, truyền thông, tư vấn. Phối hợp với các báo, đài, trang mạng xã hội, mở chuyên trang, chuyên mục, Cổng thông tin điện tử, Bản tin tăng cường thông tin hoạt động hưởng ứng Ngày Dân số Thế giới.

### **4. Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày tránh thai Thế giới 26/9/2023**

Chủ đề: **“Hãy lựa chọn cho mình một biện pháp tránh thai phù hợp để tránh mang thai ngoài ý muốn”**.

Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày tránh thai Thế giới như mít tinh, các buổi hội nghị, hội thảo, tập huấn, giao lưu, tọa đàm, các cuộc thi tìm hiểu kiến thức về CSSKSS/KHHGD; tổ chức các hoạt động truyền thông nhằm nâng cao sự nhận thức, quan tâm của các tầng lớp nhân dân trong việc chủ động phòng tránh mang thai ngoài ý muốn bằng hình thức trực tiếp hoặc qua các nền tảng công nghệ cao. Phối hợp với các báo, đài, trang mạng xã hội, mở chuyên trang, chuyên mục... tăng cường thông tin về sử dụng hiệu quả các biện pháp tránh thai.

### **5. Truyền thông hưởng ứng Tháng hành động vì Người cao tuổi Việt Nam (Tháng 10) và Ngày Quốc tế Người cao tuổi (01/10)**

Chủ đề: **“Gia đình và xã hội hãy tạo điều kiện để người cao tuổi sống vui, sống khỏe, sống có ích”**.

Tuyên truyền phổ biến Luật Người cao tuổi và các chính sách của Đảng, Nhà nước đối với người cao tuổi. Truyền thông về Ngày quốc tế người cao tuổi; thực trạng và những hệ lụy từ già hóa dân số trên thế giới và già hóa dân số đang diễn ra rất nhanh tại Việt Nam, tỉnh Lào Cai, những dự báo về già hóa dân số trong thời gian tới tại tỉnh Lào Cai và những giải pháp để chủ động thích ứng với già hóa dân số.

Truyền thông duy trì và nhân rộng các mô hình tư vấn, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng, các điển hình tiêu biểu trong chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại địa phương; những giải pháp, chính sách thích ứng với già hóa dân số.

Tổ chức tư vấn và khám sức khỏe định kỳ cho người cao tuổi.

### ***6. Truyền thông về giảm thiểu tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh (MCBGTKS) hưởng ứng Ngày Quốc tế trẻ em gái (11/10)***

Chủ đề: “**Thúc đẩy bình đẳng giới góp phần giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh**”.

Tuyên truyền phổ biến những văn bản quy định pháp luật, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với việc kiểm soát MCBGTKS, về thực hiện bình đẳng giới góp phần nâng cao vai trò, vị thế của phụ nữ và trẻ em gái.

Truyền thông về ý nghĩa của Ngày Quốc tế Trẻ em gái (11/10); thực trạng, nguyên nhân, hệ lụy của vấn đề MCBGTKS trên thế giới và tại Việt Nam.

Kết quả thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp của Đề án Kiểm soát MCBGTKS từ trung ương đến địa phương.

### ***7. Truyền thông hưởng ứng Tháng hành động quốc gia về Dân số (Tháng 12) và Ngày Dân số Việt Nam (26/12/2023)***

Chủ đề: “**Tham gia tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn vì hạnh phúc gia đình, vì tương lai đất nước**”.

Nội dung trọng tâm của Tháng hành động quốc gia về Dân số và Ngày Dân số Việt Nam năm 2023 về Chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên/thanh niên, trong đó chú trọng về nội dung tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn cho các đối tượng là VTV/TN; các cặp vợ chồng trẻ, các gia đình trẻ.

### ***8. Tiếp tục tuyên truyền về các trang mạng xã hội để phục vụ cho công tác truyền thông***

Tăng cường giới thiệu về trang mạng của Tổng cục DS-KHHGD cho nhiều người sử dụng: [www.gopfp.gov.vn](http://www.gopfp.gov.vn); [www.cpcs.vn](http://www.cpcs.vn); fanpage của Vụ Truyền thông - Giáo dục: [www.facebook.com/vutruyenthonggiaoduc](https://www.facebook.com/vutruyenthonggiaoduc) và fanpage “Hạnh phúc gia đình”. Kênh YouTube: “Truyền thông Dân số - Tổng cục Dân số”; Kênh TikTok “Truyền thông dân số TCDS”; Kênh Zalo: “Truyền thông Dân số Tổng cục Dân số”... các Cổng thông tin điện tử của tỉnh, của ngành.

### ***9. Tập huấn, hội thảo nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ truyền thông***

Tổ chức Hội thảo, hội nghị và các lớp tập huấn, hướng dẫn các nội dung về truyền thông cho cán bộ cấp tỉnh, cấp huyện, thị xã, thành phố về những nội dung trong truyền thông, vận động về dân số và phát triển theo tinh thần Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030.

### ***10. Truyền thông phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể và các cơ quan truyền thông đại chúng***

Phối hợp triển khai các hoạt động về dân số và phát triển với các sở, ban, ngành đoàn thể liên quan.

Tăng cường truyền thông trên mạng xã hội (Facebook, Zalo, Youtube, TikTok...); các loại hình truyền thông trên nền tảng kỹ thuật số Internet.

Phối hợp với các cơ quan truyền thông đại chúng, các cơ quan báo, đài tại địa phương tổ chức xây dựng và phát sóng các chương trình, tin, bài về hoạt động của công tác dân số theo định kỳ hoặc đột xuất.

### ***11. Sản xuất các sản phẩm, tài liệu truyền thông mẫu, cung cấp cho địa phương***

Xây dựng các tài liệu và sản phẩm truyền thông: Bản tin dân số và phát triển; Cẩm nang chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi, tờ rơi, áp phích, băng zon... phục vụ trong công tác truyền thông.

### **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Nguồn kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương; nguồn Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

### **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Y tế**

- Tổ chức các hoạt động theo kế hoạch, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện.

- Phối hợp với Đài Phát thanh-Truyền hình của tỉnh, Báo Lào Cai, Cổng thông tin điện tử của tỉnh và các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh thực hiện truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Phối hợp với các ngành, thành viên Tiểu ban Dân số - KHHGD triển khai kế hoạch đạt hiệu quả.

#### **2. Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục về sức khỏe sinh sản vị thành niên, phòng, chống bệnh/tật học đường. Thực hiện hiệu quả công tác tư vấn học đường, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, giáo dục dinh dưỡng hợp lý; công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em, học sinh, đặc biệt là học sinh tại các trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú, học sinh tại các vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn.

- Phối hợp với chính quyền địa phương, gia đình học sinh, các lực lượng chức năng trong công tác tuyên truyền, giáo dục, phát hiện và xử lý kịp thời các vấn đề về phòng, chống tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống liên quan đến học sinh.

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Y tế, các sở, ngành liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch số 330/KH-UBND ngày 29/9/2022 về thực hiện Chương trình y tế trường học trong cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông gắn với y tế cơ sở

trên địa bàn tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2022 - 2025, đặc biệt là công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho trẻ em, học sinh.

### **3. Sở Tài chính**

Chủ trì phối hợp với Sở Y tế hướng dẫn đơn vị phân bổ kinh phí thực hiện; hướng dẫn sử dụng kinh phí, thanh quyết toán đúng quy định.

### **4. Sở Thông tin và Truyền thông**

Chỉ đạo triển khai các hoạt động truyền thông trên phương tiện thông tin đại chúng về công tác dân số và phát triển; các ngày sự kiện và Tháng hành động quốc gia về Dân số.

### **5. Đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh, Báo Lào Cai, Báo Trung ương thường trú tại tỉnh**

Phối hợp với Sở Y tế (Chi cục Dân số - KHHGD) tăng cường thời lượng phát sóng, số lượng tin bài, chương trình, chuyên trang, chuyên mục về công tác dân số và phát triển; các ngày sự kiện và Tháng hành động quốc gia về Dân số trên địa bàn toàn tỉnh.

### **6. Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh (thành viên Tiểu ban Dân số -KHHGD, Ban Chỉ đạo công tác Y tế - Dân số tỉnh)**

Phối hợp với Sở Y tế tổ chức triển khai thực hiện công tác truyền thông, giáo dục về dân số và phát triển trên địa bàn tỉnh Lào Cai và truyền thông các sự kiện về công tác dân số năm 2023. Theo chức năng nhiệm vụ được phân công (tại Quyết định số 764/QĐ-UBND ngày 13/4/2022 của UBND tỉnh Lào Cai) chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chấp hành nghiêm chính sách của Đảng pháp luật của Nhà nước về công tác dân số và phát triển, đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, giáo dục, vận động cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân thực hiện tốt chính sách dân số và phát triển trên địa bàn tỉnh.

### **7. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

Căn cứ vào kế hoạch của tỉnh, xây dựng kế hoạch chỉ đạo các ngành thành viên, UBND các xã, phường, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện công tác truyền thông, giáo dục về dân số và phát triển năm 2023; xem xét bổ sung kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động tại địa phương đảm bảo thiết thực và hiệu quả (đặc biệt sự kiện Việt Nam đạt 100 triệu dân).

## **VII. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO**

Các sở, ban, ngành, đoàn thể (thành viên Tiểu Ban Dân số -KHHGD, Ban Chỉ đạo công tác Y tế - Dân số tỉnh), UBND các huyện, thị xã, thành phố báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác truyền thông, giáo dục về dân số và phát triển về Sở Y tế (báo cáo 6 tháng trước ngày 15/6/2023; báo cáo năm trước ngày 15/12/2023) để tổng hợp báo cáo Tổng cục Dân số-KHHGD và UBND tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác truyền thông, giáo dục về dân số và phát triển trên địa bàn tỉnh Lào Cai năm 2023. UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ kế hoạch triển khai thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- Bộ Y tế (Tổng cục Dân số-KHHGĐ);
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Thành viên BCĐ công tác Y tế - Dân số tỉnh;
- Thành viên Tiểu Ban DS-KHHGĐ tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Trung ương thường trú tại tỉnh;
- Báo Lào Cai, Đài PT&TH tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Công TTĐT tỉnh;
- Chi cục Dân số-KHHGĐ tỉnh;
- Lưu: VT, TH3, VX2.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Giàng Thị Dung**